

**Tài Liệu Giảng Dạy Khoa Học lớp 9-12 của Trường Công Lập Seattle**  
**Khảo sát dành cho nhân viên và giáo viên về việc cần đánh giá**

Vào tháng Năm năm 2018, Trường công Lập Seattle bắt đầu quá trình tiếp nhận tài liệu giảng dạy cho môn Khoa Học lớp 9-12. Để giúp Ban tiếp nhận, gia đình và giáo viên được mời để hoàn tất bản khảo sát về nhu cầu của việc đánh giá để chia sẻ những gì quan trọng. Bản khảo sát này sẽ rất quan trọng trong việc đảm bảo tất cả các bên liên quan có tiếng nói trong quá trình tiếp nhận.

Thời gian hoàn tất khảo sát này khoảng: **10-15 phút**

**Xin hãy nộp lại bản khảo sát về MaryMargaret Welch trước ngày 15 tháng 11 năm 2018.**

email: [mmwelch@seattleschools.org](mailto:mmwelch@seattleschools.org)

thư: Seattle Public Schools  
Attn: MaryMargaret Welch  
MS-32-303  
PO Box 34156  
Seattle, WA 98124-1165

1. Trường/Cơ sở/Ngành: \_\_\_\_\_
2. Chức vụ của quý vị là gì? \_\_\_\_\_
3. Lĩnh vực giảng dạy hiện tại của quý vị là gì?  Giáo dục tổng thể  Giáo dục đặc biệt  
 Giảng dạy người học tiếng Anh  HCC/APP
4. Bạn có dạy các môn dưới đây hay không? Đánh dấu cho tất cả được áp dụng.  
 Sinh Học  Hóa Học  Vật Lý  Trái Đất/Khoa Học Vũ Trụ
5. Quý vị ở trong ngành giáo dục bao nhiêu năm? \_\_\_\_\_
6. Quý vị làm việc cho Trường Công Lập Seattle? \_\_\_\_\_
7. Nếu quý vị là giáo viên, quý vị dạy lớp mấy? \_\_\_\_\_
8. Nếu quý vị là giáo viên, quý vị dạy môn gì? \_\_\_\_\_
9. Quý vị có con đang theo học ở Khu Học Chánh Seattle không? Nếu có, xin cung cấp thông tin dưới đây?  
Tên Trường \_\_\_\_\_ Lớp \_\_\_\_\_ Chương Trình \_\_\_\_\_  
Tên Trường \_\_\_\_\_ Lớp \_\_\_\_\_ Chương Trình \_\_\_\_\_  
Tên Trường \_\_\_\_\_ Lớp \_\_\_\_\_ Chương Trình \_\_\_\_\_  
Tên Trường \_\_\_\_\_ Lớp \_\_\_\_\_ Chương Trình \_\_\_\_\_
10. Quý vị có quen thuộc với Washington State Science Learning Standards (WSSLS) không, tiếp nhận từ Next Generation Science Standards?  
 Rất quen thuộc  Chưa từng nghe qua  
 Hơi quen thuộc  Rất muốn tìm hiểu về vấn đề này  
 Tôi có nghe nhưng không quen thuộc

**11. Xin hãy chọn lựa thích hợp nhất cho các câu bên dưới statements.**

|  | Rất đồng ý               | Đồng ý                   | Không ý kiến             | Không đồng ý             | Rất không đồng ý         |
|--|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| a) Tôi tin rằng khoa học là một môn quan trọng mà tất cả học sinh cần học.             | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b) Trường của tôi quan trọng thời gian dành cho bài giảng khoa học.                    | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c) Tôi rất muốn giảng dạy khoa học mà ngang tầm với tiêu chuẩn mới của bang.           | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| d) Kiến thức về kỹ thuật phải được lồng vào với khoa học.                              | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| e) Tài liệu giảng dạy môn khoa học nên lồng vào ELA và các kỹ năng và tiêu chuẩn toán. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| f) Tôi tin rằng tất cả các học sinh nên nhận được ba năm học khoa học ở trung học.     | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

**12. Các mục tiêu cho việc cung cấp sự truy cập công bình đến học sinh đa dạng sau đây quan trọng như thế nào?**

|   | Tất yếu                  | Rất quan trọng           | Hơi quan trọng           | Không quan trọng         |
|---|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| a) Tài liệu giảng dạy và thông tin liên kết việc học khoa học với gia đình, khu vực xung quanh nhà, cộng đồng hoặc và nền văn hoá của học sinh một cách thích hợp dưới ống kính công bằng xã hội. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b) Các cơ hội để hiểu được gài đặt vào các bài học.   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c) Gắn kết học sinh với nhiều phương pháp để cho thấy những gì họ biết hoặc có thể làm trong khoa học.  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| d) Tài liệu giảng dạy thảo luận về xu hướng và nghiên cứu khoa học và thông báo cho học sinh về các con đường sự nghiệp trong khoa học và kỹ thuật.   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| e) Tài liệu giảng dạy không có thiên vị, rập khuôn và theo lẽ lối lịch sử.  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| f) Tài liệu giảng dạy bao gồm các đóng góp quan trọng cho xã hội ở nhiều chủng tộc khác nhau trên khoa học và kỹ thuật.   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| g) Cơ hội cho học sinh sửa đổi suy nghĩ của họ.   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| h) Thông tin về sự khác biệt được gài đặt ào tài liệu giảng dạy để hỗ trợ tất cả học sinh.  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| i) Tất cả học sinh có được sự truy cập vào tài liệu khoa học chung, <input type="checkbox"/> không phân biệt trường nào trong nha.  |                          | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

**13. Các mục tiêu cho việc cung cấp các hoạt động giảng dạy trong khoa học sau đây quan trọng như thế nào?**

|   | Tất yếu                  | Rất quan trọng           | Hơi quan trọng           | Không quan trọng         |
|---|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| a) Học sinh giải thích các sự kiện khoa học trong cuộc sống và giải các bài tập liên quan đến kỹ thuật. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b) Học sinh hiểu các ý tưởng khoa học phức tạp thông qua việc trao đổi với bạn học.                     | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c) Học sinh tham gia vào việc đọc và viết để thu thập chứng cứ hoặc để hỗ trợ một chủ đề với chứng cứ.  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| d) Học sinh có cơ hội sử dụng kỹ năng tư duy tính toán.   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

**14. Các mục tiêu cho việc cung cấp tài liệu giảng dạy khoa học trong lớp học sau đây quan trọng như thế nào?**

|  | Tất yếu                  | Rất quan trọng           | Hơi quan trọng           | Không quan trọng         |
|--|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| a) Các phần của bài giảng được gói trong khuôn khổ và có các câu hỏi hiện thực, các vấn đề về kỹ thuật.                | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b) Khái niệm khoa học được trình bày ở nhiều cách (ví dụ: phim ngắn, bài đọc, mô phỏng vi tính, phòng thí nghiệm v.v.) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c) Tài liệu giảng dạy cung cấp sự truy cập trên mạng khi ở nhà.  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| d) Có các chọn lựa cho bài tập khoa học được cung cấp.   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

**15. Các mục tiêu cho việc cung cấp sự đánh giá trong khoa học sau đây quan trọng như thế nào?**

|  | Tất yếu                  | Rất quan trọng           | Hơi quan trọng           | Không quan trọng         |
|--|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| a) Đánh giá được xây dựng trong các bài giảng dễ dàng cung cấp cho học sinh ý kiến.  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b) Nhiều loại đánh giá khác nhau để theo dõi sự tiến bộ của học sinh (ví dụ: hình thành, tổng kết, tự đánh giá, hiệu suất hoặc so sánh học sinh với học sinh, v.v.). | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c) Đánh giá đo lường hiệu suất của học sinh phù hợp với tiêu chuẩn học tập của bang WA.  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

**16. Các mục tiêu cho việc cung cấp sự hỗ trợ cho giáo viên trong việc tạo ra hướng dẫn khoa học sau đây quan trọng như thế nào?**

|   | Tất yếu                  | Rất quan trọng           | Hơi quan trọng           | Không quan trọng         |
|---|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| a) Đào tạo chuyên nghiệp liên tục hỗ trợ giáo viên trong việc chuyển đổi thực hành để phù hợp với tiêu chuẩn khoa học và học tập của bang WA. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b) Liên tục cung cấp phát triển chuyên môn, giúp nâng cao và cập nhật kiến thức nội dung khoa học cho các giáo viên.                          | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c) Các cách chấm điểm bao gồm mẫu trả lời của học sinh.   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| d) Hướng dẫn cách sử dụng thông tin đánh giá để cải thiện và/hoặc nâng cao sự hiểu biết của học sinh.   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| e) Tài liệu giảng dạy bao gồm các thông tin đưa lên trên mạng có thể sử dụng trong lớp học và có thể truy cập ở nhà.                          | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| f) Giáo viên hỗ trợ bao gồm kiến thức nền tảng và hiểu biết về chủ đề, tóm tắt bài học, và các tài liệu theo tiêu chuẩn khoa học của bang.    | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

**17. Các mục tiêu cho việc cung cấp việc sử dụng công nghệ kỹ thuật trong việc học khoa học sau đây quan trọng như thế nào?**

|   | Tất yếu                  | Rất quan trọng           | Hơi quan trọng           | Không quan trọng         |
|---|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| a) Vi tính thực nghiệm cho học sinh nghiên cứu các lý thuyết khoa học mà không để cảm nhận trực tiếp. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b) Các mẫu phim ngắn liên quan để diễn tả sự kiện khoa học trong cuộc sống.                           | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c) Các dụng cụ trên mạng để thu lại, trình bày và phân tích dữ liệu.<br><input type="checkbox"/>      |                          | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| d) Các dụng cụ trên mạng để học sinh giải các bài tập khoa học.                                       | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| e) Học sinh có thể nộp bài tập trên mạng và nhận phê bình của giáo viên.                              | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

**18. Không Bắt Buộc:** Trong nỗ lực tạo ra một ủy ban đại diện cho những quan điểm đa dạng của các Trường Công Lập Seattle, xin vui lòng đánh dấu các mục mà áp dụng cho quý vị:

Tình trạng giới tính: \_\_\_\_\_

Người Mỹ Da Đỏ/ Thổ dân Alaska

Người Châu Á

Người Da Đen/Mỹ gốc Phi

Người Tây Ban Nha

Thổ dân Hawaiian hoặc người Đảo Thái Bình Dương khác

Người Da trắng

Khác (xin nêu rõ)

\_\_\_\_\_

**19.** Quý vị có muốn cho chúng tôi biết vấn đề gì khác không?

*Cám ơn quý vị đã hoàn tất khảo sát! Ý kiến của quý vị sẽ giúp đảm bảo Trường Công Lập Seattle chọn tài liệu cho môn khoa học chất lượng dành cho tất cả học sinh.*